

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

Số: 173 /UBND

V/v thực hiện Nghị quyết số
55/2017/QH14 ngày 24/11/2017
của Quốc hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các phòng, ban thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thực hiện Công văn số 08/UBND-TH ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội (có photo kèm theo); Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

Theo chức năng, nhiệm vụ phân công, giao Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường nghiên cứu và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi văn bản nêu trên.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- C, PVP, CV (VHXH);
- Lưu VT, nđt05.



Phạm Tấn Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /UBND-TH
V/v thực hiện Nghị quyết
số 55/2017/QH14
ngày 24/11/2017
của Quốc Hội

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 01 năm 2018

VP.HĐND VÀ UBND TP. QUẢNG NGÃI

Số: 59
Ngày: 05.01.2018
Chuyển: *Chu*

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố.

*Chuyển 02 Thôn
và Thôn mới*
03/01/18

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 13612/VPCP-QHĐP ngày 22/12/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 55/2017/QH14 của Quốc hội (*bản chụp Công văn và Nghị quyết số 55/2017/QH14 kèm theo*), Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ng/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, TH (Vũ 03).



HỦ TỊCH
[Signature]
Trần Ngọc Căng

Số: 13612/VPCP-QHĐP

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2017

V/v thực hiện

Nghị quyết số 55 của Quốc hội

VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

Kính gửi:

ĐẾN

Chuyên: PTTA (góp)

Ngày: 22.12.2017

- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Triển khai Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV, Thủ tướng Chính phủ giao bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết số 55/2017/QH14 của Quốc hội.

2. Các bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tập trung thực hiện các cam kết tại phiên chất vấn của kỳ họp, thực hiện các nội dung nêu tại Nghị quyết.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV, đồng thời tiếp tục báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại các kỳ họp trước (Nghị quyết số 44/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Nghị quyết số 33/2016/QH14 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV và Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIII về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn).

Báo cáo gửi tới Quốc hội, đồng thời gửi đến Văn phòng Chính phủ trước ngày 20 tháng 4 năm 2018, bản điện tử gửi đến địa chỉ email: vu3vpcp@chinhphu.vn.

(Các Nghị quyết số: 55/2017/QH14, 44/2017/QH14, 33/2016/QH14, 113/2015/QH13 sao gửi kèm theo)

Văn phòng Chính phủ thông báo để các bộ, ngành, cơ quan và địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg; các Cục, Vụ: KSTT, CN, ĐMDN, KGVX, KTTH, NC, NN, PL, QHQT, TCCV, TH, TKBT, V.I; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b).NQ 05

**KT.BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Tùng

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 55/2017/QH14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ Ngày ...11/12.....

Kính chuyên: QITP.....

NGHỊ QUYẾT

Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

1. Quốc hội ghi nhận nỗ lực, các giải pháp, cam kết của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, luật, nghị quyết của Quốc hội, tập trung thực hiện các cam kết, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo chuyển biến rõ nét trong chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nói chung và các lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp này nói riêng, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau.

2. Đối với lĩnh vực tài chính

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa phương thức quản lý, tiếp tục giảm mạnh thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước. Đổi mới hoạt động hải quan, triển khai có hiệu quả hệ thống hải quan điện tử, đổi mới kiểm tra hàng hóa chuyên ngành, tăng cường hậu kiểm; kiểm soát chặt chẽ hoạt động tạm nhập, tái xuất; tích cực triển khai thực hiện thông suốt cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, tiếp tục giảm thời gian thông quan.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ, bảo đảm huy động đầy đủ nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi trốn thuế, gian lận thương mại. Phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp ngay từ khâu đăng ký kinh doanh, cấp phép đầu tư đến xuất bán hàng hóa, sản phẩm để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống chuyên giá. Rà soát, đổi mới công tác thu thuế đối với hộ kinh doanh. Sớm ban hành Nghị định về hóa đơn điện tử, quy định về đẩy mạnh tuyên truyền để thực hiện nghiêm việc sử dụng hóa đơn trong mua, bán hàng hóa, xử lý nghiêm việc không chấp hành pháp luật trong sử dụng hóa đơn. Thực hiện các biện pháp để xử lý hiệu quả tình trạng nợ đọng thuế, phấn đấu giảm tỷ lệ nợ đọng qua từng năm; sớm báo cáo Quốc hội tổng thể các khoản nợ đọng thuế và phương án xử lý.

- Nâng cao phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức ngành thuế, hải quan, bảo đảm chuyên sâu, chuyên nghiệp, trong sạch; có biện pháp xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, những người để nâng cao chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp qua từng năm.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý nợ công. Thực hiện các giải pháp để đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ nợ công, cơ cấu lại nợ công theo Nghị quyết của Quốc hội; tăng cường công cụ nghiệp vụ quản lý nợ công, quản lý chặt chẽ việc bảo lãnh của Chính phủ, việc vay về cho vay lại; kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các dự án đầu tư kém hiệu quả, các lĩnh vực mà Việt Nam đã làm chủ công nghệ. Rà soát, tổng hợp giá trị các dự án mới ký kết và có khả năng sẽ ký kết trong giai đoạn 2016-2020 nhưng chưa có trong danh mục đầu tư công trung hạn để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bảo đảm nợ công trong giới hạn quy định.

3. Đối với lĩnh vực ngân hàng

- Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng; phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý thị trường ngoại tệ, thị trường vàng phù hợp nhằm chuyển hóa các nguồn vốn vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Bảo đảm tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với khả năng hấp thụ của nền kinh tế, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương chung; chủ động kiểm soát tín dụng ở một số ngành, lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Hoàn thiện chính sách tín dụng nông nghiệp, nông thôn, trong đó, chú trọng cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; có giải pháp hỗ trợ nhân dân vùng bị thiên tai để sớm khôi phục hoạt động sản xuất, ổn định đời sống, đẩy mạnh kết nối ngân hàng với doanh nghiệp. Rà soát, đánh giá, tiếp tục

triển khai có hiệu quả các hoạt động cho vay hỗ trợ ngư dân, nhà ở xã hội, hỗ trợ học sinh, sinh viên; kiểm soát hoạt động cho vay các dự án giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT) theo hướng vừa bảo đảm an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng, vừa tạo điều kiện tiếp cận vốn tín dụng cho các dự án BOT giao thông hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế.

- Khẩn trương hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngân hàng; triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng và các đề án, giải pháp để nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chú trọng quản trị rủi ro, bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng. Trong năm 2018, rà soát, sửa đổi các quy định về hoạt động của hệ thống Quỹ tín dụng Nhân dân bảo đảm an toàn, hiệu quả, đáp ứng tình hình mới. Triển khai tích cực Đề án thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh ứng dụng và bảo đảm an ninh, an toàn công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, trong đó tập trung xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém theo cơ chế thị trường trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống, không hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước, xử lý căn bản và thực chất nợ xấu; có các giải pháp phù hợp để khuyến khích các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài có tiềm lực tham gia cơ cấu lại các tổ chức tín dụng.

- Tăng cường hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm cảnh báo sớm và phát hiện kịp thời các yếu kém trong hoạt động của các tổ chức tín dụng để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm, giảm thiểu rủi ro; sử dụng hiệu quả thông tin đánh giá tín nhiệm các tổ chức tín dụng; tiếp tục rà soát để xử lý dứt điểm tình trạng sở hữu chéo, bảo đảm trật tự, kỷ cương và an toàn trong hoạt động ngân hàng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hệ thống. Có các biện pháp cụ thể đẩy mạnh hoạt động nâng cao năng lực và bộ máy quản trị của các tổ chức tín dụng. Quản lý hoạt động cho vay của các công ty tài chính, hoạt động cho vay tiêu dùng bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật.

4. Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông

- Tích cực triển khai Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Đẩy nhanh tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử trên cả 03 nhóm chỉ số về hạ tầng viễn thông, nguồn nhân lực và dịch vụ công trực tuyến. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách bộ máy hành chính nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế. Đến hết năm 2018, hầu hết các dịch vụ công phổ biến, liên quan đến người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3, dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4.

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Báo chí; sớm ban hành và triển khai Đề án quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Làm tốt công tác quản lý báo chí; trong đó, chủ động nắm bắt các sự kiện, kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm khách quan, chính xác; tăng cường cung cấp các thông tin người tốt, việc tốt; phát huy vai trò nòng cốt của báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi thông tin xấu, độc hại, các thông tin xúc phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm của tổ chức và cá nhân; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực báo chí, nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, các cơ quan báo chí và các cơ quan chủ quản.

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về dịch vụ truyền thông; tăng cường công tác quản lý hoạt động liên kết, xã hội hóa các chương trình giải trí trên hệ thống phát thanh, truyền hình cả về nội dung và phạm vi liên kết; kiểm tra, xử lý nghiêm các chương trình, nội dung phản cảm, không phù hợp với văn hóa, thuần phong, mỹ tục của người Việt Nam; tăng cường quản lý về mặt nội dung, thời lượng các chương trình truyền hình cho trẻ em; chấn chỉnh hoạt động quảng cáo trên mạng và quảng cáo trên các chương trình phát thanh, truyền hình, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo, về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình; tăng cường quản lý thuê bao di động trả trước, khắc phục tình trạng sim rác, tin nhắn rác.

- Chủ động cung cấp thông tin, tuyên truyền văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh; tăng cường kiểm soát, hạn chế thông tin giả, xấu, độc hại, phản cảm trên mạng xã hội, nhất là thông tin đối với trẻ em. Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý hoạt động thông tin trên mạng, đặc biệt là các dịch vụ cung cấp xuyên biên giới, bảo đảm môi trường pháp lý bình đẳng, minh bạch, phù hợp với thực tiễn phát triển của xã hội; xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội cho các nhà cung cấp dịch vụ và người sử dụng mạng xã hội tại Việt Nam, hướng tới xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn tại Việt Nam.

- Ưu tiên phát triển hệ sinh thái nội dung số trong nước lớn mạnh; có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước xây dựng các dịch vụ nền tảng như mạng xã hội, công cụ tìm kiếm, thương mại điện tử. Xây dựng bộ công cụ thu thập, phân tích và quản lý thông tin vi phạm; công cụ phân tích, xếp hạng, đánh giá website theo lượng truy cập để làm cơ sở xây dựng, triển khai các chính sách quản lý nhà nước về thông tin trên Internet phù hợp. Có các biện pháp để xử lý thông tin không phù hợp với pháp luật Việt Nam được đăng tải bởi các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài; phối hợp với các bộ, ngành xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên mạng xã hội.

5. Đối với lĩnh vực thuộc thẩm quyền của tòa án nhân dân

- Khẩn trương ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các bộ luật, luật, nghị quyết về hoạt động tư pháp để bảo đảm các quy định mới

được thi hành kịp thời, thống nhất. Thực hiện đúng nguyên tắc tranh tụng trong xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; tiếp tục phát triển án lệ. Triển khai hiệu quả việc công khai bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án trên cổng thông tin điện tử.

- Có giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng xét xử các loại án, quyết định của Tòa án. Trong đó: Đối với việc xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; đẩy nhanh tiến độ xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, có giải pháp để tăng hiệu quả thu hồi tài sản do phạm tội mà có đối với các vụ án này; tiến hành tổng kết và đề xuất với Quốc hội tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV về việc xét xử lưu động các vụ án hình sự. Đối với việc giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hạn chế tối đa việc hủy án nhiều lần dẫn tới kéo dài việc giải quyết; khắc phục triệt để việc tuyên bản án không rõ, khó thi hành. Đối với việc xét xử các vụ án hành chính, cần nâng cao tỷ lệ xét xử, hạn chế thấp nhất việc đề án quá hạn theo quy định của pháp luật, việc hủy án, sửa án do nguyên nhân chủ quan; thực hiện nghiêm túc quy định tại Điều 60 của Luật Tố tụng hành chính; có biện pháp tăng cường năng lực, trình độ, bản lĩnh, trách nhiệm của Thẩm phán được giao xét xử vụ án hành chính; thống nhất công tác xét xử liên quan đến nợ bảo hiểm xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám đốc xét xử; tiếp tục nâng cao tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; khắc phục việc trả lời không có căn cứ kháng nghị nhưng sau đó người có thẩm quyền lại phải kháng nghị giám đốc thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục kiện toàn, làm tốt công tác tuyển chọn, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, tinh giản biên chế; nâng cao chất lượng, năng lực, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Tòa án nhân dân các cấp. Củng cố và hiện đại hóa cơ sở vật chất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phấn đấu đến năm 2020 triển khai Đề án tòa án điện tử, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, hợp tác quốc tế phục vụ cho hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân các cấp. Nghiên cứu, hoàn thiện quy định về tổ chức, hoạt động của Hội thẩm nhân dân.

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo việc nâng cao chất lượng điều tra, kiểm sát điều tra và truy tố để hạn chế mức thấp nhất việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, nhất là đối với các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng. Giao Chính phủ bố trí nguồn lực tài chính từ dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 để đầu tư cho việc xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan thi hành án cấp huyện trong hai năm 2018-2019 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định; chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có liên quan thực hiện đúng quy định tại Điều 60 của Luật Tố tụng hành chính, chấm dứt việc không chấp hành các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án, báo cáo kết quả việc thi hành án hành chính tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV.

Điều 2

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội xem xét những vấn đề quan trọng, được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm và cử tri kiến nghị để tổ chức hoạt động chất vấn tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổ chức hoạt động giải trình tại Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội.

2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2017.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI



Nguyễn Thị Kim Ngân

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 44/2017/QH14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ QUYẾT

CÔNG VĂN ĐẾN

Về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV

Giờ Ngày 5/7.....

QUỐC HỘI

Kính chuyển: Mc. Phúc.....

Cb (H) QH14

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung yêu cầu của Quốc hội

1. Quốc hội ghi nhận nỗ lực, các giải pháp, cam kết của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung thực hiện các cam kết, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo chuyển biến rõ nét trong các lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp này, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau.

2. Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Thực hiện việc rà soát, hoàn thiện quy hoạch tổng thể phát triển ngành nông nghiệp. Trong năm 2017; sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản pháp luật liên quan về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; ban hành kế hoạch, lộ trình cụ thể cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020, chú trọng các giải pháp về hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường nghiên cứu chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ, đảm bảo tốc độ tăng GDP toàn ngành đạt tối thiểu 3%. Hoàn thành việc hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về bộ tiêu chí theo dõi đánh giá thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2020.

- Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp; gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; phân bổ hài hòa lợi ích giữa các bên trong chuỗi sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Chú trọng các giải pháp về: nâng cao hiệu quả liên kết giữa nhà nước, nhà nông, nhà khoa học và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng khoa học,

công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân tiếp cận vốn để ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; đẩy mạnh công tác chọn, tạo giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao, bảo tồn, phát triển giống bản địa; xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp; tăng cường thông tin, định hướng thị trường để hỗ trợ người sản xuất; tập trung bảo vệ, cải tạo môi trường đất, môi trường nước cho sản xuất nông nghiệp; phát huy vai trò của các hiệp hội, hợp tác xã. Phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương để làm tốt công tác quản lý thị trường, có cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ xúc tiến thương mại, xây dựng hệ thống tiêu thụ sản phẩm để tổ chức có hiệu quả và phát triển thị trường trong nước, mở rộng thị trường ngoài nước, thực hiện tốt việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Trong năm 2017, hoàn thành chuyển giao chức năng quản lý phân bón từ Bộ Công Thương sang Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; làm tốt công tác quản lý, tổ chức sản xuất, cung cấp vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý phân bón, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển sản xuất phân hữu cơ, tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật; xử lý nghiêm các sai phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về quản lý hoạt động khai thác thủy sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong điều tra, nghiên cứu, quản lý, khai thác nguồn lợi thủy sản; tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ và có giải pháp khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, sớm hoàn thành chỉ tiêu đóng 2.284 tàu được phân bổ theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng.

3. Đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

- Tập trung thực hiện các giải pháp về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt, giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách, ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

- Đảm bảo thực hiện quy hoạch tổng thể, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, chú trọng các thiết chế tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất; đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức hoạt động để phát huy hiệu quả của hệ thống thiết chế này. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng các công trình văn hóa, thể thao. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa, phát huy giá trị của di sản văn hóa, đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hoá dân tộc; xây dựng kế hoạch giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số; trong năm 2017, ban hành nghị định về quản lý và

tổ chức lễ hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa, đặc biệt là tổ chức lễ hội, hoạt động biểu diễn nghệ thuật.

- Khẩn trương rà soát, sớm sửa đổi các quy định về việc quản lý tác phẩm, cấp phép biểu diễn nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển, cải cách hành chính và phù hợp với thực tiễn. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ thuật. Ban hành các văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện các giải pháp sớm đưa Luật Du lịch vào cuộc sống để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy sự tham gia của Nhân dân, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về du lịch đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đúng quy định của pháp luật. Chú trọng liên kết vùng trong khai thác, phát triển du lịch.

4. Đối với lĩnh vực y tế

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt là chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế. Nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tiếp tục cải tiến quy trình, thủ tục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh, liên thông kết quả xét nghiệm, bảo đảm an toàn, thuận lợi cho người bệnh; có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan để khắc phục tình trạng lạm dụng sử dụng dịch vụ, trục lợi từ Quỹ bảo hiểm y tế; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm minh các vi phạm trong lĩnh vực y tế.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về huy động vốn đầu tư trong nước và ngoài nước cho y tế; đổi mới phương thức quản lý, cơ chế tài chính cho các bệnh viện; giao quyền tự chủ cho các cơ sở y tế công lập gắn với nâng cao chất lượng phục vụ; khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các cơ sở y tế; thực hiện lộ trình thông tuyến khám bệnh, chữa bệnh; nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu... để giảm tải cho bệnh viện tuyến trên qua từng năm; phấn đấu đến năm 2020 về cơ bản không còn tình trạng quá tải bệnh viện.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến tổ chức, hoạt động, tài chính và huy động các nguồn lực nhằm phát huy vai trò của hệ thống y tế cơ sở; tiếp tục tạo sự chuyển biến chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân của hệ thống y tế cơ sở qua từng năm, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện theo dõi, quản lý sức khỏe đến từng người dân tại trạm y tế xã và bác sỹ gia đình; bảo đảm quyền thụ hưởng dịch vụ y tế của các đối tượng nghèo, đặc biệt khó khăn; tăng cường quản lý và phát huy vai trò của y tế tư nhân; phối hợp các bộ, ngành liên quan ban hành, triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách về xã hội hóa y tế.

- Thực hiện tốt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược, tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu, phát huy nguồn dược liệu trong nước; sớm sửa đổi quy định về đấu thầu thuốc biệt dược; bảo đảm công tác đấu thầu thuốc phát

huy hiệu quả và đúng quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp để quản lý chặt chẽ giá thuốc, chất lượng thuốc, vật tư, thiết bị y tế; kiểm tra, quản lý chặt chẽ hoạt động quảng cáo, kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng.

5. Đối với lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công; rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật theo hướng bảo đảm đơn giản hóa các thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư công, tránh chồng chéo, mâu thuẫn. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và đề cao trách nhiệm của các cấp trong quản lý đầu tư công, khắc phục tình trạng giao vốn đầu tư chậm; tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án được ưu tiên, đảm bảo tiến độ, không để tình trạng kéo dài, đội vốn đầu tư, thất thoát, lãng phí.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện khung pháp lý, triển khai mở rộng các hình thức đầu tư để huy động vốn từ khu vực tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ, các chương trình mục tiêu quốc gia; hoàn thiện khung pháp lý cho việc phát triển thị trường vốn, hoạt động mua bán nợ với sự tham gia của cả khu vực doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đánh giá toàn diện về thu hút đầu tư nước ngoài để có giải pháp cụ thể về huy động vốn, khuyến khích chuyển giao công nghệ, nâng cao tính cạnh tranh của nền kinh tế, giảm thiểu những tác động tiêu cực đến môi trường và kinh tế - xã hội trong nước.

- Trong năm 2017, ban hành các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân. Có chính sách đẩy mạnh đầu tư cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, vùng chịu nhiều thiệt hại do biến đổi khí hậu, ưu tiên nguồn vốn để hỗ trợ cho người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa bộ, ngành, địa phương, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xóa bỏ tiêu cực trong việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết xử lý, cắt giảm vốn đầu tư, đình, hoãn đối với dự án, công trình chậm tiến độ, kém hiệu quả.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công, đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án; làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm minh đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật, gây lãng phí, thất thoát trong đầu tư công.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án quan trọng quốc gia theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội xem xét những vấn đề quan trọng, được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm và cử tri kiến nghị để tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổ chức hoạt động giải trình tại Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội.

2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21 tháng 6 năm 2017.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 91/SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

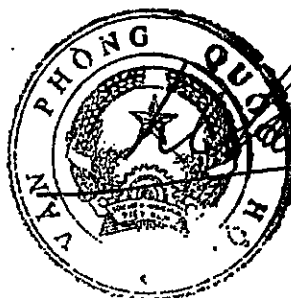
Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2017

Nơi nhận:

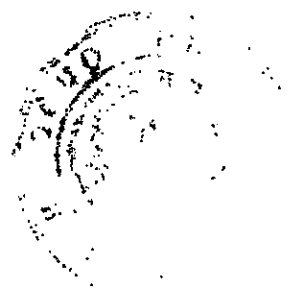
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc CP;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- HĐDT, UB của QH; cơ quan thuộc UBTWQH;
- VPCP, VPCTN, VPQH;
- UBND, Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Lưu: HC, GS.

Epas: 49797

KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



Lê Bộ Lĩnh



NGHỊ QUYẾT
VỀ CHẤT VẤN VÀ TRẢ LỜI CHẤT VẤN TẠI KỲ HỌP THỨ 2,
QUỐC HỘI KHÓA XIV

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số
87/2015/QH13;
Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc
hội khoá XIV,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Quốc hội ghi nhận nỗ lực của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan hữu quan trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn; giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ 2. Quốc hội yêu cầu các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương nghiên cứu, giải quyết, trả lời 2.406 kiến nghị của cử tri gửi đến Quốc hội tại kỳ họp thứ 2; tiếp tục tổ chức thực hiện các nghị quyết giám sát của Quốc hội, trong đó có Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIII về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau.

Điều 2.

Quốc hội giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương, trong năm 2017, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong các lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp này, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau; tập trung vào các nội dung sau đây:

1. Đối với lĩnh vực công thương

- Rà soát, đánh giá tổng thể về thực trạng, mức độ thiệt hại, khẩn trương xử lý dứt điểm đối với các dự án thua lỗ, kém hiệu quả, không để tiếp tục kéo dài gây thiệt hại cho Nhà nước; xác định rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm trong quá trình đầu tư, từ đề xuất chủ trương,

thẩm định, phê duyệt đến thực hiện đối với các dự án thua lỗ, kém hiệu quả; làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện và đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật trong lĩnh vực này.

- Hoàn thành việc xây dựng và thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển thị trường trong nước; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động này.

- Triển khai nghiêm túc, đầy đủ quy định pháp luật về quản lý thị trường để hạn chế tình trạng hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng. Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh phân bón; xây dựng, ban hành bộ quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia về phân bón; thống nhất đầu mối quản lý nhà nước đối với mặt hàng này.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong quy hoạch phát triển ngành ô tô Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035; hoàn thành danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm; xây dựng lộ trình thực hiện kể từ năm 2017, cơ chế khuyến khích sản xuất để đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa trong công nghiệp ô tô.

- Tiếp tục tổng rà soát, đánh giá quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác các công trình thủy điện theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 62/2013/QH13 của Quốc hội, gắn phát triển thủy điện với thủy lợi; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiên quyết xử lý các công trình, dự án thủy điện vi phạm pháp luật về đầu tư, về bảo vệ môi trường, xả lũ gây thiệt hại cho đời sống, sản xuất của Nhân dân vùng hạ lưu.

2. Đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định chi tiết thi hành Luật bảo vệ môi trường. Ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường phù hợp với điều kiện trong nước và yêu cầu hội nhập quốc tế; hướng dẫn về đánh giá và bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường; xây dựng hệ thống tiêu chí về môi trường làm cơ sở lựa chọn loại hình sản xuất, công nghệ sản xuất trong thu hút đầu tư, xem xét, phê duyệt các dự án đầu tư. Xây dựng và áp dụng các công cụ kinh tế về việc kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường theo nguyên tắc thị trường.

- Hoàn thành việc rà soát, đánh giá tổng thể, có giải pháp cụ thể, khả thi để kiểm soát chặt chẽ tình trạng ô nhiễm môi trường trên phạm vi cả nước. Thực hiện các biện pháp, bảo đảm không để phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm mới và kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong danh mục đã được rà soát, phê duyệt. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tại khu, cụm công nghiệp trước khi đi vào hoạt động; tổ chức di dời và hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất nằm trong các khu dân cư, vùng đô thị vào các khu, cụm công nghiệp tập trung; chú trọng việc kiểm tra, thanh tra các nguồn phát thải gây ô nhiễm sông, suối, hồ, biển của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Giám sát chặt chẽ các tác nhân gây ô nhiễm môi trường của Dự án Formosa Hà Tĩnh, theo dõi và có biện pháp phục hồi môi trường biển, thực hiện có hiệu quả công tác bồi thường, sớm ổn định sản xuất và đời sống của người dân trong vùng bị thiệt hại ở các tỉnh miền Trung; bảo đảm thực hiện đầy đủ các cam kết của chủ Dự án trước khi đi vào sản xuất.

- Rà soát, bảo đảm thực hiện yêu cầu về điều kiện môi trường khi công nhận

làng nghề, xây dựng nông thôn mới; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường tại các làng nghề; huy động nguồn lực, tập trung giải quyết dứt điểm tối đa số làng nghề bị ô nhiễm nghiêm trọng.

- Rà soát hoạt động đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đã đầu tư, nhất là các nhà máy nhiệt điện than, các dự án sản xuất thép, các dự án ven sông, ven biển; xác định rõ trách nhiệm trong việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án gây ô nhiễm sau khi đi vào hoạt động. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; chấn chỉnh khâu thẩm định; kiểm soát chặt chẽ, nâng cao chất lượng việc đánh giá tác động môi trường.

- Hoàn thành việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật liên quan đến khí tượng thủy văn và nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến kiến thức pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu. Triển khai Kế hoạch Châu thổ đồng bằng sông Cửu Long, triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Kiện toàn tổ chức bộ máy; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hoá, cơ chế để Nhân dân giám sát việc quản lý khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chỉ đạo kiểm tra việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khoáng sản, khu vực khoáng sản để khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản; sớm đưa vào vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu các khu vực đã cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản trên phạm vi toàn quốc; chấn chỉnh hoạt động cấp phép hoạt động khoáng sản, hạn chế hoạt động khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ và ngăn chặn triệt để khai thác khoáng sản trái pháp luật. Tăng cường quản lý hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản; có biện pháp khắc phục tình trạng không có cơ quan chịu trách nhiệm chính khi xảy ra tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát, sỏi lòng sông trái phép tại vùng giáp ranh giữa các địa phương; có giải pháp xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

3. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Tổ chức rà soát để thực hiện hiệu quả Luật giáo dục; hoàn thành việc xây dựng và triển khai hiệu quả các đề án, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo; đổi mới tổ chức công tác thi và tuyển sinh theo lộ trình, đồng bộ với quá trình đổi mới dạy và học, tránh tạo áp lực cho học sinh và phụ huynh học sinh; tổ chức định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh phổ thông phù hợp với cơ cấu phát triển nguồn nhân lực quốc gia, điều kiện kinh tế-xã hội, nhu cầu nhân lực của từng địa phương, từng vùng và của cả nước. Có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên, góp phần xây dựng xã hội học tập.

- Thực hiện việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông bảo đảm chất lượng, phù hợp với định hướng đổi mới, triển khai áp dụng từ năm học 2018-2019; đánh giá toàn diện, có giải pháp khắc phục những hạn chế, bất cập trong việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, mô

hình trường học mới (VNEN); tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm.

- Rà soát quy hoạch mạng lưới giáo dục đại học trên cơ sở kiểm định chất lượng đào tạo, phân tầng, xếp hạng, cơ cấu đào tạo; thực hiện đồng bộ các giải pháp hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu xã hội, tạo việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, thực hiện hiệu quả chính sách cử tuyển đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, gắn đào tạo với nhu cầu và bố trí việc làm tại địa phương; nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nhân tài, giải quyết việc làm tại địa phương cho sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi là người dân tộc thiểu số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các dân tộc thiểu số.

4. Đối với lĩnh vực nội vụ

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp cơ cấu lại tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức, viên chức một cách hợp lý; xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch tinh giản biên chế theo lộ trình đến năm 2021 theo yêu cầu của Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm; hoàn thành Đề án tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng. Sớm hoàn thiện Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác khen thưởng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; khẩn trương tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính nhà nước và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; có giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức đối với cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng đẩy mạnh đổi mới chế độ công vụ, công chức, xây dựng nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện các văn bản pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý những sai phạm trong tuyển dụng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ không đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Quốc hội phê phán nghiêm khắc ông Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng Bộ Công Thương nhiệm kỳ 2011-2016 trước Quốc hội và cử tri cả nước do đã có những vi phạm về công tác cán bộ trong thời gian đảm nhiệm chức vụ nêu trên, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, Bộ Công Thương, gây bức xúc trong xã hội, được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm chất vấn. Giao Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan bảo vệ pháp luật tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời, tăng cường công tác giám sát, quản lý cán bộ, làm tốt việc thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện,

xử lý nghiêm các hành vi sai phạm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu; khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để xử lý công bằng và nghiêm minh các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Điều 3.

Quốc hội giao Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội xem xét những vấn đề quan trọng, được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm và cử tri kiến nghị để tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tổ chức báo cáo giải trình tại Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội.

Điều 4.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2016.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 94/SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2016

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ;
 - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc CP;
 - TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
 - UBTWMTTQVN;
 - HĐDT, các UB của QH; các cơ quan của UBTVQH;
 - VPCP, VPTWĐ, VPCTN, VPQH;
 - UBND, Đoàn ĐBQH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - Các vị ĐBQH;
 - Lưu: HC, GS.
- Epas: 86323

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

(Đã ký)

Lê Bộ Lĩnh

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

QUỐC HỘI

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 113/2015/QH13

NGHỊ QUYẾT

VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI KHÓA XIII VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ, HOẠT ĐỘNG CHẤT VẤN

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội số 05/2003/QH11;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2014/QH13 của Quốc hội về Chương trình hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, báo cáo thẩm tra của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội về việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đến năm 2015 và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Quốc hội ghi nhận nỗ lực của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đến năm 2015. Việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội đã đạt được những kết quả quan trọng, có tác động tích cực đến việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, hoạt động của bộ máy nhà nước, tạo sự chuyển biến trong nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

Điều 2

Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIII về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn, báo cáo kết quả với Quốc hội khóa XIV; tập trung vào các nội dung sau đây:

1. Tiếp tục tập trung tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa

xã hội chủ nghĩa Việt Nam đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng, đồng bộ, thống nhất; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ những văn bản không bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, bảo đảm đưa Hiến pháp, pháp luật vào đời sống. Năm 2016, về cơ bản hoàn thành việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã có hiệu lực thi hành. Tổ chức thực hiện nghiêm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tích cực thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế; chuẩn bị tốt các điều kiện trong nước đáp ứng yêu cầu hội nhập; gắn thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, phát triển bền vững. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện và vận hành có hiệu quả các thị trường tài chính, tiền tệ, lao động, khoa học và công nghệ, thị trường hàng hóa, dịch vụ, thị trường bất động sản; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, sản xuất vật tư, thiết bị, phụ tùng trong nước, giảm dần nhập siêu. Khẩn trương tái cơ cấu, thoái vốn đầu tư ngoài ngành; trong năm 2016, cơ bản hoàn thành cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp nhà nước phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế, phân định rõ hoạt động quản trị doanh nghiệp theo cơ chế thị trường với thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao. Chú trọng thúc đẩy phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, phấn đấu đạt mức trung bình của các nước ASEAN-6, bảo đảm hội nhập có kết quả.

3. Ban hành chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là cung cấp giống cây trồng, vật nuôi, chế biến, ứng dụng khoa học; tăng tỷ lệ vốn đầu tư ngoài nhà nước trong tổng vốn đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn qua từng năm. Xây dựng các hợp tác xã kiểu mới để hỗ trợ nông dân trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Trong năm 2016, hoàn thành bộ tiêu chí giám sát và đánh giá thực hiện tái cơ cấu trong lĩnh vực nông nghiệp; chỉ đạo các địa phương hoàn thành việc ban hành và thực hiện kế hoạch hành động thực hiện tái cơ cấu. Khắc phục những tồn tại, hạn chế, bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống nhân dân. Có giải pháp cơ bản giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh liên kết 4 nhà, nâng cao năng suất, giá trị và sức cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp trên thị trường trong và ngoài nước, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu sản phẩm nông nghiệp Việt Nam; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành trong từng năm đạt từ 3,5 - 4%/năm.

4. Cuối năm 2016, hoàn thành việc rà soát, tổng kết, trình Quốc hội đưa vào chương trình xây dựng pháp luật trong nhiệm kỳ XIV việc sửa đổi, bổ sung Luật quản lý nợ công. Xây dựng lộ trình và các biện pháp hữu hiệu, bảo đảm an toàn nợ công, trong giới hạn Quốc hội cho phép, từng bước giảm dần nợ công. Bảo đảm sớm thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh nợ đọng thuế mới; giảm thời gian làm thủ tục khai, nộp thuế về mức ngang bằng với các nước ASEAN-4.

Thực hiện các cân đối tài chính, ngân sách, giảm dần bội chi, bảo đảm bội chi trong giới hạn Quốc hội cho phép, chi sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước cho đầu tư phát triển; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm soát, xử lý sai phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, ban hành chính sách đồng bộ để tiếp tục giảm và khống chế nợ xấu; nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC). Xây dựng các mục tiêu, tiêu chí cụ thể đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư công, chi thường xuyên, làm cơ sở đánh giá hiệu quả của công tác này.

5. Sửa đổi, hoàn thiện các văn bản pháp luật, kiểm soát cho được trong phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với tình hình vi phạm pháp luật tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong năm 2017, triển khai vận hành cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, công tác tuần tra, kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, nhất là xăng, dầu, khoáng sản, thuốc lá, hàng tiêu dùng. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, xử lý triệt để vi phạm trong hoạt động thương mại, sản xuất hàng hóa, nhất là thức ăn chăn nuôi và vật tư nông nghiệp; hoàn thành việc ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quản lý vật tư nông nghiệp.

6. Tăng cường quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, hàng năm phải tạo chuyển biến tích cực, rõ nét trong thực tế đời sống. Chú trọng, đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm nghiệm, phối hợp liên ngành để kiểm soát thị trường, ngăn chặn và xử lý kiên quyết các hành vi sản xuất, buôn bán hàng không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và sử dụng hóa chất độc hại trong nông nghiệp và thực phẩm. Đến năm 2020, về cơ bản, việc kiểm soát an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm được thiết lập và phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe Nhân dân và quyền lợi người tiêu dùng.

7. Trong năm 2016, khắc phục cơ bản tình trạng ô nhiễm, cải thiện môi trường đối với 47 làng nghề đang bị ô nhiễm môi trường đặc biệt nghiêm trọng; tiến hành xử lý và hoàn thành theo tiến độ đề ra đến năm 2020 đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng khác trong danh mục đã được rà soát, thống kê và phê duyệt; cương quyết không để xảy ra cơ sở gây ô nhiễm môi trường mới. Bảo đảm hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tại tất cả các khu, cụm công nghiệp xây dựng mới trước khi đi vào hoạt động; tổ chức di dời và hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất nằm trong các khu dân cư, vùng đô thị vào các khu, cụm công nghiệp tập trung. Bảo đảm môi trường dòng sông, nguồn nước sạch cho sản xuất, sinh hoạt. Hoàn thành và triển khai vận hành phần mềm khai thác cơ sở dữ liệu các khu vực đã cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản trên phạm vi toàn quốc; hoàn thành phê duyệt quy hoạch khoáng sản, khu vực khoáng sản; chấn chỉnh hoạt động cấp phép, chấm dứt cấp phép khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ và ngăn chặn triệt để hoạt động khai thác khoáng sản trái pháp luật.

8. Bảo đảm đất ở, đất sản xuất cho đồng bào khu vực tái định cư các dự án

thủy điện, thủy lợi và di dời ra khỏi nơi thường xuyên bị thiên tai; hoàn thành trồng bù diện tích rừng các dự án thủy điện, thủy lợi vào năm 2016. Tập trung giải quyết cơ bản tình hình di cư tự do đến các vùng miền núi và trung du. Tăng cường công tác xây dựng quy hoạch và quản lý quy hoạch vùng, địa phương, quy hoạch chung xây dựng các đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch xây dựng nông thôn mới; kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, bảo đảm chất lượng các công trình xây dựng; xử lý nghiêm các sai phạm trong đầu tư, xây dựng công trình; tiếp tục tái cơ cấu thị trường bất động sản, đa dạng hóa các sản phẩm bất động sản, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở cho Nhân dân.

9. Sớm quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dạy nghề, từng bước tiếp cận với trình độ tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới, đạt các chỉ tiêu về đào tạo nghề, đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu nghề và trình độ đào tạo. Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết việc đào tạo với sử dụng lao động, bảo đảm cho các hoạt động của hệ thống giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu về lao động theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

10. Thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm mục tiêu, yêu cầu và nội dung của Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục giữ môn học Lịch sử trong chương trình sách giáo khoa mới. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nghiên cứu xây dựng chương trình giáo dục gắn với hoàn thiện nhân cách, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

11. Triển khai các giải pháp tổng thể, đồng bộ để tạo sự chuyển biến rõ nét về giảm quá tải bệnh viện, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng. Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính y tế, mở rộng xã hội hóa, khuyến khích đầu tư cho y tế, sử dụng nguồn tài chính y tế hiệu quả. Tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân theo lộ trình, có giải pháp phù hợp triển khai bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; tiếp tục củng cố hoàn thiện mạng lưới và chất lượng y tế cơ sở; bảo đảm 100% số xã có trạm y tế, thực hiện tốt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011 - 2020; phát triển đội ngũ nhân viên, cộng tác viên y tế thôn, bản nhất là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm các quy định về hành nghề khám, chữa bệnh, hành nghề dược, quản lý chất lượng thuốc và giá thuốc, khắc

phục việc chênh lệch giá bất hợp lý, bảo đảm thị trường thuốc được kiểm soát, ổn định, đáp ứng thuốc phục vụ công tác phòng và điều trị bệnh của Nhân dân.

12. Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin, tạo chuyển biến rõ nét trong việc định hướng tuyên truyền, quản lý nội dung thông tin, bảo đảm an toàn thông tin, an toàn mạng; chú trọng tuyên truyền về hội nhập quốc tế, khắc phục có hiệu quả tình trạng SIM rác, tin nhắn rác; phát triển hệ thống viễn thông đúng quy hoạch, kế hoạch, bảo đảm an toàn.

13. Tích cực triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; phát triển du lịch bền vững, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường; phấn đấu đến năm 2020, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn với hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật đồng bộ, sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, sản phẩm du lịch mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, cạnh tranh được với các nước trong khu vực và thế giới.

14. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến rõ hơn về cải cách hành chính nhà nước. Đánh giá toàn diện, khách quan, minh bạch chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện đề án vị trí việc làm, tích cực thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng lộ trình và chỉ tiêu thực hiện cho các năm, bảo đảm mục tiêu chung đến năm 2021, tinh giản tối thiểu là 10% biên chế của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sớm khắc phục tồn tại của việc bỏ nhiệm chức vụ, cấp "hàm"; thực hiện đổi mới công tác tuyển dụng, phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; quy định chế độ thực tập, tập sự lãnh đạo, quản lý để triển khai thực hiện thống nhất, chặt chẽ trên toàn quốc. Đẩy mạnh hơn nữa cải cách công vụ gắn với kiểm tra công vụ định kỳ, xây dựng đội ngũ công chức trong sạch, chuyên nghiệp, gần dân, tận tâm phục vụ nhân dân; bảo đảm hoạt động của chính quyền từ Trung ương đến địa phương thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nhận được sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp.

15. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết dứt điểm 16 vụ còn tồn đọng trong số 528 vụ khiếu nại phức tạp, tồn đọng, kéo dài trong năm 2016; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh; chú trọng việc tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Chú trọng, thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; bảo đảm không gia tăng tình trạng khiếu nại bức xúc, kéo dài, đông người.

16. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp; thực hiện tốt việc bảo đảm tranh tụng trong xét xử, chống oan, sai trong điều tra, truy tố, xét xử; tổ chức hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Thực hiện nghiêm Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và tổng kết, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật này; đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn yêu cầu bồi thường trong tố tụng hình sự; nghiêm

túc thực hiện các cơ chế pháp lý về bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra. Thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng; thực hiện đầy đủ việc đánh giá tình hình tham nhũng ở các bộ, ngành, địa phương hàng năm. Có giải pháp quyết liệt, hữu hiệu nâng cao trách nhiệm xử lý tin báo tố giác tội phạm, chất lượng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện mục tiêu giảm tai nạn giao thông ở tất cả các địa phương, trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương) và phòng chống cháy, nổ theo Nghị quyết của Quốc hội; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự ở khu vực nông thôn, khu vực trọng điểm, biên giới, hải đảo.

Điều 3

Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức hữu quan, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện Nghị quyết; hàng năm báo cáo với Quốc hội vào kỳ họp cuối năm về kết quả thực hiện, xác định trách nhiệm có liên quan khi không hoàn thành các yêu cầu của Nghị quyết.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Sinh Hùng